

theo kế hoạch đã thống nhất giữa cơ sở đào tạo giáo viên với Sở Giáo dục và Đào tạo.

Điều 30. Kinh phí cho các hoạt động thực hành, thực tập sư phạm do ngân sách nhà nước cấp cho các cơ sở đào tạo giáo viên trong kinh phí chi thường xuyên hàng năm và được quản lý, chi tiêu theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức tài chính hiện hành.

Điều 31. Nội dung chi kinh phí cho các hoạt động thực hành, thực tập sư phạm bao gồm:

1. Chi phí về nguyên, nhiên, vật liệu, dụng cụ cho các hoạt động thực hành, thực tập ở các cơ sở thực hành, thực tập sư phạm.
2. Lương cho giảng viên thuộc các cơ sở đào tạo giáo viên hướng dẫn sinh viên thực hành, thực tập sư phạm.
3. Công tác phí cho giảng viên, cán bộ các cơ sở đào tạo giáo viên đi công tác làm nhiệm vụ hướng dẫn hoặc kiểm tra thực hành, thực tập sư phạm.
4. Tiền vé tàu, xe đi và về cho sinh viên đi thực hành, thực tập sư phạm ngoài các cơ sở đào tạo giáo viên.
5. Bồi dưỡng báo cáo viên, giáo viên hướng dẫn sinh viên thực hành, thực tập sư phạm và cho ban chỉ đạo thực hành, thực tập các cấp.
6. Các chi phí khác đảm bảo đời sống cho sinh viên trong thời gian đi thực hành, thực tập sư phạm ngoài các cơ sở đào tạo giáo viên như: Tiền điện, dầu đèn thấp sáng, thuê cấp dưỡng, nước uống, chi phí văn thể, khen thưởng, tổng kết thực tập, thuốc dự phòng./.

KT. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
Thứ trưởng

ĐẶNG HUỲNH MAI

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo số 37/2003/QĐ-BGDĐT ngày 01/8/2003 về biên chế năm học 2003 - 2004 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung học sư phạm và cao đẳng sư phạm.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 29/CP ngày 30/3/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 43/2001/QĐ-BGDĐT ngày 09/11/2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 03/2002/QĐ-BGDĐT ngày 24/01/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình trung học cơ sở;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định biên chế năm học 2003 - 2004 bao gồm ngày tựu trường, ngày khai giảng, ngày bắt đầu và kết thúc học kỳ, ngày kết thúc chương trình giảng dạy - học tập, ngày nghỉ lễ, Tết, các kỳ thi và thời gian nghỉ hè đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, các trường trung học sư phạm và cao đẳng sư phạm như sau:

Các ngành học, cấp học, bậc học	Ngày tựu trường	Ngày khai giảng	Học kỳ I	Học kỳ II	Ngày hoàn thành chương trình	Các kỳ thi
(1)	(3)	(3)	(4)	(5)	(6)	(8)
1. Mầm non	25/8/2003	5/9/2003	5/9/2003 đến 18/01/2004	20/01/2004 đến 24/5/2004	24/5/2004	
2. Tiểu học	25/8/2003	5/9/2003	5/9/2003 đến 18/01/2004 lớp 1, 2: 18 tuần thực học, lớp 3, 4, 5: 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác	20/01/2004 đến 31/5/2004 lớp 1, 2: 17 tuần thực học, lớp 3, 4, 5: 16 tuần thực học, 1 tuần nghỉ Tết Âm lịch, còn lại dành cho các hoạt động khác	31/5/2004 (riêng lớp 5: 17/5/2004)	Thi tốt nghiệp ngày 20/5/2004
3. Trung học cơ sở	25/8/2003	5/9/2003	5/9/2003 đến 18/01/2004 lớp 6, 7: 18 tuần thực học, lớp 8, 9: 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác	20/01/2004 đến 31/5/2004 lớp 6, 7: 17 tuần thực học, lớp 8, 9: 16 tuần thực học, 1 tuần nghỉ Tết Âm lịch, còn lại dành cho các hoạt động khác	31/5/2004 (riêng lớp 9: 17/5/2004)	Thi tốt nghiệp các ngày 25 và 26/5/2004
4. Trung học phổ thông	25/8/2003	5/9/2003	5/9/2003 đến 18/01/2004 18 tuần thực học, trong đó có 32 tiết GDQP, còn lại dành cho các hoạt động khác	20/01/2004 đến 31/5/2004 16 tuần thực học, 1 tuần nghỉ Tết Âm lịch, còn lại dành cho các hoạt động khác	24/5/2004 (riêng lớp 12: 17/5/2004)	Thi học sinh giỏi quốc gia các ngày 11, 12/3/2004 Thi tốt nghiệp các ngày 2, 3 và 4/6/2004
5. Bổ túc văn hóa trung học phổ thông	25/8/2003	8/9/2003	Kết thúc ngày 18/01/2004	Kết thúc ngày 31/5/2004 Riêng lớp 12: dành 2 tuần ôn thi tốt nghiệp	17/5/2004	Thi tốt nghiệp các ngày 2, 3 và 4/6/2004
6. Sư phạm		Chậm nhất ngày 15/9/2003	Hệ chính quy tại các trường trung học sư phạm và cao đẳng sư phạm Hệ bồi dưỡng chuẩn hóa. Tại các trường trung học sư phạm và cao đẳng sư phạm			Thi cuối khóa 1 - 15/6/2004 15 - 20/6/2004

- Nghỉ tết Âm lịch 7 ngày, thời gian cụ thể do Giám đốc Sở căn cứ vào tình hình cụ thể của từng địa phương quyết định.

- Các trường sư phạm nghỉ Tết Âm lịch 14 ngày, từ thứ Bảy ngày 17/01/2004 đến hết thứ Sáu ngày 30/01/2004.

Điều 2. Ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định về:

- Biên chế và điều chỉnh biên chế năm học của các trường thuộc địa bàn khó khăn do điều kiện tự nhiên, hoặc thiên tai, nhưng bảo đảm cho học sinh dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông, bổ túc văn hóa trung học phổ thông và thi chọn học sinh giỏi quốc gia theo quy định chung tại Điều 1;

- Thời gian và hình thức tuyển sinh (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển) vào các lớp đầu cấp học;

- Thay đổi thời gian thi tốt nghiệp tiểu học, trung học cơ sở và nghỉ học trong các trường hợp đặc biệt, song phải báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Giao cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định về:

- Ngày kết thúc năm học;
- Thời gian nghỉ giữa kỳ, cuối mỗi học kỳ;
- Các hoạt động giáo dục tập thể theo chủ điểm;
- Ngày thi nghề ở giáo dục phổ thông, đảm bảo hoàn thành trước ngày 01 tháng 4 năm 2004;
- Ngày khai giảng đối với bổ túc trung học cơ sở;
- Thời gian và hình thức thi học sinh giỏi tiểu học, trung học cơ sở;

- Số lượng kỳ thi trong năm, ngày thi cụ thể của mỗi kỳ thi đối với thi tốt nghiệp bổ túc tiểu học và bổ túc trung học cơ sở;

- Cho học sinh nghỉ trong trường hợp thiên tai lũ lụt, thời tiết khắc nghiệt (lạnh dưới 10°C đối với tiểu học, dưới 7°C đối với trung học cơ sở);

- Việc nghỉ hè của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên các trường trong phạm vi trách nhiệm quản lý, bảo đảm thời gian nghỉ đủ hai tháng.

Điều 4. Thời hạn báo cáo quy định như sau:

- Báo cáo nhanh về tình hình chuẩn bị điều kiện cho năm học mới và tổ chức khai giảng: trước 31/8/2003;

- Báo cáo sơ kết học kỳ I: trước 31/01/2004;

- Báo cáo sơ bộ đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ năm học: trước ngày 20/5/2004;

- Báo cáo tổng kết năm học và báo cáo thực hiện các chỉ tiêu công tác đề nghị xét khen thưởng năm học 2003 - 2004: trước ngày 15 tháng 6 năm 2004.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 6. Các Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Giáo dục
và Đào tạo
Thủ trưởng

NGUYỄN VĂN VỌNG